

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 29 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị H
- Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Trung Đ, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1991 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số *, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trung L và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nông Lê Q và 01 con; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự, theo quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 1438/QĐ-XPTT ngày 16/9/2022 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Lạng Sơn, bị cáo Đặng Trung Đ bị áp dụng thời gian 03 tháng từ 16/9/2022 đến 16/12/2022; nhân thân: đã từng bị kết án theo Bản án số 99/2009/HSST ngày 25,26/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích, xử phạt 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng, đã được xóa án tích; đã từng bị xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 12/8/2022 của Công an phường T, thành phố Lạng Sơn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt cảnh cáo và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC ngày 31/8/2022 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000đồng, đã nộp phạt ngày 05/9/2022, đã được xóa; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/10/2023, tạm giam từ

ngày 25/10/2023 cho đến nay. Có mặt;

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn L1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 22/10/2023, tại khu vực đầu ngõ số **, đường M, phường V, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Đặng Trung Đ đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 4,6cm) chứa 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng ở trong lòng bàn tay trái, Đức khai nhận là ma túy “đá, ngựa”. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 358625103351781, lắp kèm sim số thuê bao 0888.357.329. Đồng thời, tiến hành xét nghiệm, xác định: Đặng Trung Đ dương tính với ma túy MDMA và MET.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Trung Đ tại địa chỉ nêu trên thu giữ 01 thùng máy vi tính để bàn màu đen, kích thước 35cm x 19cm x 41,5cm, mặt trên in dòng chữ “HD Audio”.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Trung Đ khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy “đá, ngựa” từ năm 2022 đến nay. Khoảng 09 giờ ngày 22/10/2023, Đặng Trung Đ sử dụng ứng dụng Zalo cài đặt trong máy tính để bàn ở nhà gửi tin nhắn đến một người đàn ông tên H (tên tài khoản Zalo là “Nguyễn H”) trao đổi, thỏa thuận nhờ H mua giúp 500.000 đồng ma túy “đá, ngựa” để sử dụng, H bảo Đức đến khu vực bãi đất Hội chợ phía tiếp giáp đường N, phường T, thành phố L gặp một người phụ nữ để giao dịch. Sau đó, Đ xóa hết nội dung tin nhắn trong ứng dụng Zalo đồng thời gọi điện thoại bằng ứng dụng Zalo cho một người tên G (tên tài khoản Zalo là “G”) đi xe ô tô đến đón Đặng Trung Đ đi trả tiền, rồi cũng xóa lịch sử cuộc gọi trong ứng dụng Zalo. G điều khiển xe ô tô màu đen (Đặng Trung Đ không nhớ nhãn hiệu và biển kiểm soát đón chờ Đặng Trung Đ đến địa điểm trên, gặp và mua 500.000 đồng ma túy với một người phụ nữ được một túi nilon chứa 03 viên ma túy “ngựa” và một lượng nhỏ ma túy “đá”, Đặng Trung Đ cầm trong lòng bàn tay trái quay lại lên xe ô tô nhờ G chở đến khu vực đường M, phường V, thành phố Lạng Sơn. Khi Đặng Trung Đ đang đi bộ và cầm số ma túy trên tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt và thu giữ ma túy như đã nêu trên.

Theo Kết luận giám định số 1066/KL-KTHS ngày 24/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đối với số ma túy đã thu giữ xác định: 03 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,227gam (đã trừ bì); Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,134 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đối với case máy tính để bàn đã thu giữ xác định: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Zalo của Đặng Trung Đ với 02 tài khoản Zalo mang tên “Nguyễn H” và “G”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với người phụ nữ bán ma túy cho Đặng Trung Đ và người đàn ông tên H, G nhưng chưa làm rõ được để xử lý.

Đối với số điện thoại 0888.357.329 của Đặng Trung Đ, kết quả thu giữ điện tín, xác định người đứng tên đăng ký thuê bao là Đặng Trung Đ; trong ngày 22/10/2023 có phát sinh thời lượng 03 cuộc gọi từ 02 số thuê bao 0978008622 và 0963586699 đến số điện thoại của Đặng Trung Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với 02 số điện thoại trên, tuy nhiên đến nay đã hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn chưa nhận được kết quả trả lời của Công ty Viễn thông nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Đặng Trung Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Trung Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Trung Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Trung Đ từ 16 tháng đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 thùng máy tính để bàn màu đen, kích thước 35cm x 19cm x 41,5cm, mặt trên in dòng chữ “HD Audio”; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, màu đen, số IMEI 358625103351781, lắp kèm sim số thuê bao 0888.357.329 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, nhưng người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 22/10/2023, tại khu vực đầu ngõ số 82, đường M, phường V, thành phố Lạng Sơn, Đặng Trung Đ có hành vi tàng trữ tổng cộng 0,361 gam chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ căn cứ để xác định phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu bản thân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Trung Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, năm 2009 bố đẻ của bị cáo là ông Đặng Trung L được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tặng bằng khen, các năm 2007, từ năm 2011 đến năm 2016 được Ban chấp hành công đoàn ngành Công thương Lạng Sơn tặng Giấy khen, vì vậy bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân chưa tốt, do bị cáo đang còn có một tiền sự theo quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 1438/QĐ-XPTT ngày 16/9/2022 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Lạng Sơn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa; trước đó, năm 2009 bị cáo đã từng bị kết án theo Bản án số 99/2009/HSST ngày 25, 26/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn nhưng đã được xóa án tích, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong năm 2022 đã được xóa.

[7] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để giáo dục

bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, người đàn ông tên H và người đàn ông tên G do bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ và không có thông tin nào khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở làm rõ để xử lý trong vụ án, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 358625103351781, lắp kèm sim số thuê bao 0888.357.329 bị cáo không sử dụng liên lạc để mua ma túy nên Hội đồng xét xử xác định không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; đối với 01 case máy vi tính để bàn màu đen, kích thước 35cm x 19cm x 41,5cm, mặt trên in dòng chữ “HD Audio” bị cáo khai nhận sử dụng để làm phương tiện liên lạc đi mua ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Xét thấy nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Trung Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Trung Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) case máy vi tính để bàn màu đen, kích thước 35cm x 19cm x 41,5cm, mặt trên in dòng chữ “HD Audio”.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Trung Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 358625103351781, lắp kèm sim số thuê bao 0888.357.329.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng 22/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Trung Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an TP. Lạng Sơn (2b);
- Nhà tạm giữ CA TP. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hoà

Nguyễn Thị Loan

Chu Thị Phương Thảo